

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN GÒ VẤP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 2369/PA-UBND

Gò Vấp, ngày 03 tháng 6 năm 2025

**PHƯƠNG ÁN TỔNG THỂ
ĐỔI TÊN KHU PHỐ CỦA QUẬN GÒ VẤP**

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;
- Nghị quyết số 76/2025/NQ-UBTVQH15 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025;
- Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;
- Căn cứ Quyết định số 759/QĐ-TTG ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;
- Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;
- Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;
- Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố và Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 05/2022/TT-BNV ngày 23 tháng 5 năm 2022 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố;
- Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 18 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc tán thành chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh;
- Kế hoạch số 2008/KH-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Kế hoạch sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;
- Đề án số 1727/ĐA-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân quận về sắp xếp 12 phường trên địa bàn quận Gò Vấp năm 2025.
- Kế hoạch số 2078/KH-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân quận về thực hiện đổi tên khu phố theo Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp phường thuộc quận Gò Vấp.

II. QUAN ĐIỂM

- Đảm bảo sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp, đồng thuận trong hệ thống chính trị, sự đoàn kết thống nhất trong Nhân dân và đảm bảo an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Việc đổi tên khu phố theo đúng quy định của Nhà nước, thận trọng, chắc chắn, hiệu quả.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Hoàn thành việc đổi tên khu phố cùng lúc với Nghị quyết của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội có hiệu lực.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hoàn thành việc xây dựng Phương án tổng thể đổi tên khu phố cùng lúc với Nghị quyết của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội được thông qua việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp phường có hiệu lực.

IV. HIỆN TRẠNG

Tổng số phường sắp xếp: 12 phường thành 6 phường mới

Tổng số khu phố đổi tên: **137** khu phố (gồm: phường 3 có 23 khu phố, phường 6 có 18 khu phố, phường 11 có 23 khu phố, phường 17 có 23 khu phố, phường 14 có 26 khu phố và phường 15 có 24 khu phố)

SỐ LIỆU HIỆN TRẠNG KHU PHỐ

STT	Tên Khu phố	Số hộ gia đình	Số nhân khẩu
(1)	(2)	(3)	(4)
	Quận Gò Vấp		
I	Phường 1	19.915	81.196
1	Khu phố 1	514	2437
2	Khu phố 2	585	2784
3	Khu phố 3	528	2375
4	Khu phố 4	683	2652
5	Khu phố 5	606	2311
6	Khu phố 6	526	2422
7	Khu phố 7	788	3282
8	Khu phố 8	677	2796
9	Khu phố 9	544	2387
10	Khu phố 10	507	2409
11	Khu phố 11	514	2412
12	Khu phố 12	504	2271
13	Khu phố 13	2584	7032
14	Khu phố 14	676	3758
15	Khu phố 15	517	2790

16	Khu phố 16	600	2463
17	Khu phố 17	680	2316
18	Khu phố 18	528	2330
19	Khu phố 19	543	2349
20	Khu phố 20	500	2309
21	Khu phố 21	643	2484
22	Khu phố 22	556	2367
23	Khu phố 23	591	2327
24	Khu phố 24	653	2428
25	Khu phố 25	607	2313
26	Khu phố 26	582	2365
27	Khu phố 27	522	2316
28	Khu phố 28	556	2303
29	Khu phố 29	500	2333
30	Khu phố 30	601	2041
31	Khu phố 31	500	2034
II	Phường 3	13.535	54.841
1	Khu phố 1	510	2180
2	Khu phố 2	598	2654
3	Khu phố 3	535	1847
4	Khu phố 4	517	1825
5	Khu phố 5	748	3439
6	Khu phố 6	694	2833
7	Khu phố 7	527	2330
8	Khu phố 8	670	2368
9	Khu phố 9	557	2571
10	Khu phố 10	614	2307
11	Khu phố 11	756	2752
12	Khu phố 12	505	2392
13	Khu phố 13	524	2402
14	Khu phố 14	515	2467
15	Khu phố 15	683	2528
16	Khu phố 16	510	1913
17	Khu phố 17	523	2103
18	Khu phố 18	613	2777
19	Khu phố 19	516	2131
20	Khu phố 20	508	2280
21	Khu phố 21	632	2099
22	Khu phố 22	763	2362
23	Khu phố 23	517	2281
III	Phường 5	20.995	58.365
1	Khu phố 1	613	2.233
2	Khu phố 2	651	2.179
3	Khu phố 3	762	2.076
4	Khu phố 4	711	2.085
5	Khu phố 5	721	2.107

6	Khu phố 6	856	2.501
7	Khu phố 7	666	2.223
8	Khu phố 8	817	2.323
9	Khu phố 9	824	2.333
10	Khu phố 10	742	2.415
11	Khu phố 11	767	2.561
12	Khu phố 12	822	2.774
13	Khu phố 13	1043	2.281
14	Khu phố 14	873	2.113
15	Khu phố 15	851	2.142
16	Khu phố 16	847	2.157
17	Khu phố 17	737	1.923
18	Khu phố 18	776	2.063
19	Khu phố 19	793	2.059
20	Khu phố 20	842	2.167
21	Khu phố 21	890	2.284
22	Khu phố 22	1081	2.036
23	Khu phố 23	1131	2.695
24	Khu phố 24	735	2.143
25	Khu phố 25	832	2.464
26	Khu phố 26	612	2.028
IV	Phường 6	17.171	36.942
1	Khu phố 1	674	2.026
2	Khu phố 2	717	2.005
3	Khu phố 3	907	1.986
4	Khu phố 4	1.068	1.931
5	Khu phố 5	1.022	1.629
6	Khu phố 6	833	1.852
7	Khu phố 7	878	1.981
8	Khu phố 8	1.050	2.026
9	Khu phố 9	1.044	2.330
10	Khu phố 10	759	2.003
11	Khu phố 11	1.406	2.298
12	Khu phố 12	1.198	2.374
13	Khu phố 13	990	2.212
14	Khu phố 14	801	2.118
15	Khu phố 15	839	2.011
16	Khu phố 16	957	2.141
17	Khu phố 17	1.005	2.015
18	Khu phố 18	1.023	2.004
V	Phường 8	17.913	64.263
1	Khu phố 1	506	1.949
2	Khu phố 2	514	2.036
3	Khu phố 3	694	3.098
4	Khu phố 4	515	1.887
5	Khu phố 5	661	1.961

6	Khu phố 6	522	2.232
7	Khu phố 7	619	1.881
8	Khu phố 8	553	2.194
9	Khu phố 9	656	2.117
10	Khu phố 10	576	2.009
11	Khu phố 11	751	3.140
12	Khu phố 12	693	1.939
13	Khu phố 13	508	2.155
14	Khu phố 14	506	1.882
15	Khu phố 15	540	1.984
16	Khu phố 16	506	2.041
17	Khu phố 17	507	1.905
18	Khu phố 18	588	1.722
19	Khu phố 19	573	1.665
20	Khu phố 20	543	1.826
21	Khu phố 21	541	1.707
22	Khu phố 22	503	1.753
23	Khu phố 23	505	1.825
24	Khu phố 24	515	1.735
25	Khu phố 25	529	2.374
26	Khu phố 26	617	1.492
27	Khu phố 27	504	2.115
28	Khu phố 28	563	2.135
29	Khu phố 29	541	1.274
30	Khu phố 30	503	1.447
31	Khu phố 31	545	2.413
32	Khu phố 32	516	2.370
VI	Phường 10	17.813	52.425
1	Khu phố 1	664	1946
2	Khu phố 2	930	2772
3	Khu phố 3	799	2394
4	Khu phố 4	921	2742
5	Khu phố 5	1058	3119
6	Khu phố 6	562	1629
7	Khu phố 7	909	2746
8	Khu phố 8	652	1981
9	Khu phố 9	680	2000
10	Khu phố 10	519	1497
11	Khu phố 11	541	1632
12	Khu phố 12	683	1839
13	Khu phố 13	556	1613
14	Khu phố 14	1329	3871
15	Khu phố 15	649	1969
16	Khu phố 16	663	1985
17	Khu phố 17	673	1970
18	Khu phố 18	795	2369

19	Khu phố 19	1073	3123
20	Khu phố 20	812	2368
21	Khu phố 21	568	1646
22	Khu phố 22	563	1613
23	Khu phố 23	660	1981
24	Khu phố 24	554	1620
VII	Phường 11	12.715	52.430
1	Khu phố 1	517	2.325
2	Khu phố 2	582	2.569
3	Khu phố 3	551	2.094
4	Khu phố 4	537	2.268
5	Khu phố 5	570	2.189
6	Khu phố 6	509	1.985
7	Khu phố 7	567	2.136
8	Khu phố 8	540	2.345
9	Khu phố 9	507	1.887
10	Khu phố 10	538	2.356
11	Khu phố 11	518	2.156
12	Khu phố 12	513	2.315
13	Khu phố 13	539	2.367
14	Khu phố 14	545	2.484
15	Khu phố 15	524	2.217
16	Khu phố 16	551	2.023
17	Khu phố 17	524	2.373
18	Khu phố 18	565	2.246
19	Khu phố 19	520	2.152
20	Khu phố 20	588	2.347
21	Khu phố 21	670	2.617
22	Khu phố 22	631	2.580
23	Khu phố 23	609	2.399
VIII	Phường 12	17.231	57.521
1	Khu phố 1	586	2016
2	Khu phố 2	523	1824
3	Khu phố 3	516	1800
4	Khu phố 4	551	1807
5	Khu phố 5	586	1821
6	Khu phố 6	584	2017
7	Khu phố 7	504	1845
8	Khu phố 8	554	1892
9	Khu phố 9	666	1832
10	Khu phố 10	535	1880
11	Khu phố 11	516	1806
12	Khu phố 12	585	1834
13	Khu phố 13	599	1816
14	Khu phố 14	567	1941
15	Khu phố 15	652	2158

16	Khu phố 16	625	2218
17	Khu phố 17	622	2059
18	Khu phố 18	585	1899
19	Khu phố 19	567	1836
20	Khu phố 20	582	1844
21	Khu phố 21	572	1828
22	Khu phố 22	583	1995
23	Khu phố 23	566	1841
24	Khu phố 24	567	1930
25	Khu phố 25	510	1838
26	Khu phố 26	543	1826
27	Khu phố 27	616	1959
28	Khu phố 28	620	2142
29	Khu phố 29	554	1955
30	Khu phố 30	595	2062
IX	Phường 14	16.168	58.861
1	Khu phố 1	714	2456
2	Khu phố 2	521	1916
3	Khu phố 3	603	1867
4	Khu phố 4	564	1842
5	Khu phố 5	1215	3953
6	Khu phố 6	782	2856
7	Khu phố 7	503	1824
8	Khu phố 8	504	1913
9	Khu phố 9	614	2443
10	Khu phố 10	786	2854
11	Khu phố 11	598	1835
12	Khu phố 12	502	1818
13	Khu phố 13	660	2577
14	Khu phố 14	604	2357
15	Khu phố 15	708	2979
16	Khu phố 16	660	2120
17	Khu phố 17	536	1816
18	Khu phố 18	503	1822
19	Khu phố 19	502	1906
20	Khu phố 20	507	1454
21	Khu phố 21	502	2109
22	Khu phố 22	502	1517
23	Khu phố 23	729	2732
24	Khu phố 24	692	3026
25	Khu phố 25	568	2292
26	Khu phố 26	589	2577
X	Phường 15	15.028	67.565
1	Khu phố 1	652	2.028
2	Khu phố 2	576	1.980
3	Khu phố 3	613	2.493

4	Khu phố 4	712	2.586
5	Khu phố 5	576	2.716
6	Khu phố 6	554	2.503
7	Khu phố 7	613	2.688
8	Khu phố 8	594	2.172
9	Khu phố 9	594	2.389
10	Khu phố 10	565	2.402
11	Khu phố 11	601	2.565
12	Khu phố 12	586	3.170
13	Khu phố 13	559	2.338
14	Khu phố 14	576	3.028
15	Khu phố 15	646	3.102
16	Khu phố 16	553	2.511
17	Khu phố 17	555	2.894
18	Khu phố 18	802	4.089
19	Khu phố 19	705	3.719
20	Khu phố 20	656	3.291
21	Khu phố 21	756	3.724
22	Khu phố 22	552	2.635
23	Khu phố 23	651	3.202
24	Khu phố 24	781	3.340
XI	Phường 16	16.208	55.985
1	Khu phố 1	697	1770
2	Khu phố 2	499	1783
3	Khu phố 3	561	1753
4	Khu phố 4	714	2093
5	Khu phố 5	808	2435
6	Khu phố 6	569	1971
7	Khu phố 7	642	2208
8	Khu phố 8	490	1722
9	Khu phố 9	578	2003
10	Khu phố 10	639	2135
11	Khu phố 11	831	2706
12	Khu phố 12	723	2345
13	Khu phố 13	652	2343
14	Khu phố 14	716	2819
15	Khu phố 15	709	2624
16	Khu phố 16	714	2598
17	Khu phố 17	436	1613
18	Khu phố 18	537	1829
19	Khu phố 19	739	3164
20	Khu phố 20	423	1622
21	Khu phố 21	444	1692
22	Khu phố 22	588	2129
23	Khu phố 23	866	2933
24	Khu phố 24	504	1854

25	Khu phố 25	681	2131
26	Khu phố 26	448	1710
VII	Phường 17	18.760	49.905
1	Khu phố 1	542	1616
2	Khu phố 2	626	1709
3	Khu phố 3	713	1700
4	Khu phố 4	1233	2579
5	Khu phố 5	709	2069
6	Khu phố 6	693	2400
7	Khu phố 7	901	2031
8	Khu phố 8	898	1912
9	Khu phố 9	759	1296
10	Khu phố 10	549	1376
11	Khu phố 11	838	2262
12	Khu phố 12	954	2472
13	Khu phố 13	861	2492
14	Khu phố 14	1000	2656
15	Khu phố 15	462	1421
16	Khu phố 16	748	2387
17	Khu phố 17	929	2911
18	Khu phố 18	1095	2939
19	Khu phố 19	783	2189
20	Khu phố 20	549	1955
21	Khu phố 21	923	2408
22	Khu phố 22	1046	2628
23	Khu phố 23	949	2497
Tổng cộng: 306 khu phố		203.452	690.024

V. PHƯƠNG ÁN ĐỔI TÊN KHU PHỐ

1. Nguyên tắc đổi tên khu phố

Tên gọi của khu phố thống nhất đặt tên theo số thứ tự, không được trùng tên với khu phố trong phạm vi đơn vị hành chính cấp phường.

2. Kết quả rà soát, xác định số lượng khu phố phải đổi tên

Thực hiện đổi tên **137** khu phố (gồm: phường 3 có 23 khu phố, phường 6 có 18 khu phố, phường 11 có 23 khu phố, phường 17 có 23 khu phố, phường 14 có 26 khu phố và phường 15 có 24 khu phố). Với **110.075** hộ gia đình và **320.544** nhân khẩu

SỐ LIỆU KHI THỰC HIỆN ĐỔI TÊN (KHU PHỐ MỚI)

STT	Thực hiện đổi tên		Sau khi đổi tên	
	Tên Khu phố cũ	Số hộ gia đình	Tên Khu phố mới	Số hộ gia đình
(1)	(2)	(4)	(5)	(6)
I	Phường 3	13.535	Phường Hạnh Thông	13.535
1	Khu phố 1	510	Khu phố 32	510
2	Khu phố 2	598	Khu phố 33	598
3	Khu phố 3	535	Khu phố 34	535
4	Khu phố 4	517	Khu phố 35	517
5	Khu phố 5	748	Khu phố 36	748
6	Khu phố 6	694	Khu phố 37	694
7	Khu phố 7	527	Khu phố 38	527
8	Khu phố 8	670	Khu phố 39	670
9	Khu phố 9	557	Khu phố 40	557
10	Khu phố 10	614	Khu phố 41	614
11	Khu phố 11	756	Khu phố 42	756
12	Khu phố 12	505	Khu phố 43	505
13	Khu phố 13	524	Khu phố 44	524
14	Khu phố 14	515	Khu phố 45	515
15	Khu phố 15	683	Khu phố 46	683
16	Khu phố 16	510	Khu phố 47	510
17	Khu phố 17	523	Khu phố 48	523
18	Khu phố 18	613	Khu phố 49	613
19	Khu phố 19	516	Khu phố 50	516
20	Khu phố 20	508	Khu phố 51	508
21	Khu phố 21	632	Khu phố 52	632
22	Khu phố 22	763	Khu phố 53	763
23	Khu phố 23	517	Khu phố 54	517
II	Phường 6	17.171	Phường An Nhơn	17.171
1	Khu phố 1	674	Khu phố 27	674
2	Khu phố 2	717	Khu phố 28	717
3	Khu phố 3	907	Khu phố 29	907
4	Khu phố 4	1.068	Khu phố 30	1.068
5	Khu phố 5	1.022	Khu phố 31	1.022
6	Khu phố 6	833	Khu phố 32	833
7	Khu phố 7	878	Khu phố 33	878
8	Khu phố 8	1.050	Khu phố 34	1.050
9	Khu phố 9	1.044	Khu phố 35	1.044
10	Khu phố 10	759	Khu phố 36	759
11	Khu phố 11	1.406	Khu phố 37	1.406

STT	Thực hiện đổi tên		Sau khi đổi tên	
	Tên Khu phố cũ	Số hộ gia đình	Tên Khu phố mới	Số hộ gia đình
12	Khu phố 12	1.198	Khu phố 38	1.198
13	Khu phố 13	990	Khu phố 39	990
14	Khu phố 14	801	Khu phố 40	801
15	Khu phố 15	839	Khu phố 41	839
16	Khu phố 16	957	Khu phố 42	957
17	Khu phố 17	1.005	Khu phố 43	1.005
18	Khu phố 18	1.023	Khu phố 44	1.023
III	Phường 11	12.715	Phường Thông Tây Hội	12.715
1	Khu phố 1	517	Khu phố 33	517
2	Khu phố 2	582	Khu phố 34	582
3	Khu phố 3	551	Khu phố 35	551
4	Khu phố 4	537	Khu phố 36	537
5	Khu phố 5	570	Khu phố 37	570
6	Khu phố 6	509	Khu phố 38	509
7	Khu phố 7	567	Khu phố 39	567
8	Khu phố 8	540	Khu phố 40	540
9	Khu phố 9	507	Khu phố 41	507
10	Khu phố 10	538	Khu phố 42	538
11	Khu phố 11	518	Khu phố 43	518
12	Khu phố 12	513	Khu phố 44	513
13	Khu phố 13	539	Khu phố 45	539
14	Khu phố 14	545	Khu phố 46	545
15	Khu phố 15	524	Khu phố 47	524
16	Khu phố 16	551	Khu phố 48	551
17	Khu phố 17	524	Khu phố 49	524
18	Khu phố 18	565	Khu phố 50	565
19	Khu phố 19	520	Khu phố 51	520
20	Khu phố 20	588	Khu phố 52	588
21	Khu phố 21	670	Khu phố 53	670
22	Khu phố 22	631	Khu phố 54	631
23	Khu phố 23	609	Khu phố 55	609
IV	Phường 17	18.760	Phường Gò Vấp	18.760
1	Khu phố 1	542	Khu phố 25	542
2	Khu phố 2	626	Khu phố 26	626
3	Khu phố 3	713	Khu phố 27	713
4	Khu phố 4	1233	Khu phố 28	1233
5	Khu phố 5	709	Khu phố 29	709
6	Khu phố 6	693	Khu phố 30	693
7	Khu phố 7	901	Khu phố 31	901



STT	Thực hiện đổi tên		Sau khi đổi tên	
	Tên Khu phố cũ	Số hộ gia đình	Tên Khu phố mới	Số hộ gia đình
8	Khu phố 8	898	Khu phố 32	898
9	Khu phố 9	759	Khu phố 33	759
10	Khu phố 10	549	Khu phố 34	549
11	Khu phố 11	838	Khu phố 35	838
12	Khu phố 12	954	Khu phố 36	954
13	Khu phố 13	861	Khu phố 37	861
14	Khu phố 14	1000	Khu phố 38	1000
15	Khu phố 15	462	Khu phố 39	462
16	Khu phố 16	748	Khu phố 40	748
17	Khu phố 17	929	Khu phố 41	929
18	Khu phố 18	1095	Khu phố 42	1095
19	Khu phố 19	783	Khu phố 43	783
20	Khu phố 20	549	Khu phố 44	549
21	Khu phố 21	923	Khu phố 45	923
22	Khu phố 22	1046	Khu phố 46	1046
23	Khu phố 23	949	Khu phố 47	949
V	Phường 14	16.168	Phường An Hội Tây	16.168
1	Khu phố 1	714	Khu phố 31	714
2	Khu phố 2	521	Khu phố 32	521
3	Khu phố 3	603	Khu phố 33	603
4	Khu phố 4	564	Khu phố 34	564
5	Khu phố 5	1215	Khu phố 35	1215
6	Khu phố 6	782	Khu phố 36	782
7	Khu phố 7	503	Khu phố 37	503
8	Khu phố 8	504	Khu phố 38	504
9	Khu phố 9	614	Khu phố 39	614
10	Khu phố 10	786	Khu phố 40	786
11	Khu phố 11	598	Khu phố 41	598
12	Khu phố 12	502	Khu phố 42	502
13	Khu phố 13	660	Khu phố 43	660
14	Khu phố 14	604	Khu phố 44	604
15	Khu phố 15	708	Khu phố 45	708
16	Khu phố 16	660	Khu phố 46	660
17	Khu phố 17	536	Khu phố 47	536
18	Khu phố 18	503	Khu phố 48	503
19	Khu phố 19	502	Khu phố 49	502
20	Khu phố 20	507	Khu phố 50	507
21	Khu phố 21	502	Khu phố 51	502
22	Khu phố 22	502	Khu phố 52	502

STT	Thực hiện đổi tên		Sau khi đổi tên	
	Tên Khu phố cũ	Số hộ gia đình	Tên Khu phố mới	Số hộ gia đình
23	Khu phố 23	729	Khu phố 53	729
24	Khu phố 24	692	Khu phố 54	692
25	Khu phố 25	568	Khu phố 55	568
26	Khu phố 26	589	Khu phố 56	589
VI	Phường 15	15.028	Phường An Hội Đông	15.028
1	Khu phố 1	652	Khu phố 27	652
2	Khu phố 2	576	Khu phố 28	576
3	Khu phố 3	613	Khu phố 29	613
4	Khu phố 4	712	Khu phố 30	712
5	Khu phố 5	576	Khu phố 31	576
6	Khu phố 6	554	Khu phố 32	554
7	Khu phố 7	613	Khu phố 33	613
8	Khu phố 8	594	Khu phố 34	594
9	Khu phố 9	594	Khu phố 35	594
10	Khu phố 10	565	Khu phố 36	565
11	Khu phố 11	601	Khu phố 37	601
12	Khu phố 12	586	Khu phố 38	586
13	Khu phố 13	559	Khu phố 39	559
14	Khu phố 14	576	Khu phố 40	576
15	Khu phố 15	646	Khu phố 41	646
16	Khu phố 16	553	Khu phố 42	553
17	Khu phố 17	555	Khu phố 43	555
18	Khu phố 18	802	Khu phố 44	802
19	Khu phố 19	705	Khu phố 45	705
20	Khu phố 20	656	Khu phố 46	656
21	Khu phố 21	756	Khu phố 47	756
22	Khu phố 22	552	Khu phố 48	552
23	Khu phố 23	651	Khu phố 49	651
24	Khu phố 24	781	Khu phố 50	781
Tổng cộng: 137 khu phố		110.075		110.075

3. Khu phố không thực hiện đổi tên

- Tổng số phường: 6 phường giữ nguyên không đổi tên, gồm: phường 1, 5, 8, 10, 12, 16.

- Tổng số khu phố không thực hiện đổi tên: **169** khu phố (gồm: phường 1 có 31 khu phố, phường 5 có 26 khu phố, phường 8 có 32 khu phố, phường 10 có 24 khu phố, phường 12 có 30 khu phố và phường 16 có 26 khu phố)

- Tổng số hộ gia đình: **93.377** hộ và **369.480** nhân khẩu

4. Phương án đổi tên

4.1. Xây dựng và thông qua Phương án tổng thể đổi tên khu phố

- Ủy ban nhân dân phường bị ảnh hưởng xây dựng, thông qua Phương án tổng thể đổi tên khu phố của Ủy ban nhân dân phường, xin chủ trương Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp.

- Sau khi Ban Thường vụ cấp ủy cùng cấp thuận chủ trương, Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo các khu phố bị ảnh hưởng thực hiện lấy ý kiến cử tri nơi cư trú về Phương án tổng thể đổi tên khu phố.

- Trên cơ sở các phương án tổng thể đổi tên khu phố và kết quả lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình của các phường gửi lên Phòng Nội vụ tổng hợp tham mưu Phương án tổng thể đổi tên khu phố trên địa bàn quận, xin ý kiến Ban Thường vụ Quận ủy, sau đó bổ sung và hoàn thiện Phương án đổi tên khu phố khi được Quận ủy chấp thuận, Phòng Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân quận ban hành Quyết định công nhận việc đổi tên khu phố trên địa bàn quận; đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố (thông qua Sở Nội vụ) theo quy định.

VI. TIẾN ĐỘ

Thời gian thực hiện xong trong tháng 5 năm 2025.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện

Sử dụng nguồn ngân sách thường xuyên theo phân cấp ngân sách.

2. Phân công nhiệm vụ

2.1. Phòng Nội vụ

+ Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc Ủy ban nhân dân phường trong quá trình triển khai thực hiện nội dung đổi tên khu phố.

+ Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân quận xây dựng Phương án tổng thể về đổi tên khu phố; hướng dẫn Ủy ban nhân dân phường triển khai lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình theo quy định; tiếp nhận, tổng hợp, xử lý các vấn đề liên quan.

+ Hoàn chỉnh hồ sơ theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân quận; xây dựng Tờ trình Ủy ban nhân dân quận trình Thường trực Quận ủy thông qua, ban hành Quyết định công nhận về đổi tên khu phố và gửi hồ sơ về Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (thông qua Sở Nội vụ).

2.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tham mưu về bố trí, sử dụng kinh phí phục vụ cho thực hiện chủ trương đổi tên khu phố trên địa bàn theo quy định.

2.3. Các phòng chuyên môn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể

- Tham gia theo chức năng, nhiệm vụ;
- Tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

2.4. Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường phối hợp với các đoàn thể phường và khu phố tổ chức quán triệt, tuyên truyền về chủ trương đổi tên khu phố trong hệ thống chính trị và Nhân dân, tạo sự đồng thuận cao khi lấy ý kiến cử tri đối với Phương án tổng thể đổi tên khu phố của quận.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Phương án đổi tên khu phố. *noy*

Nơi nhận:

- UBND TP (để báo cáo);
- Sở Nội vụ (để báo cáo);
- Thường trực Quận ủy (để báo cáo);
- Các Ban Đảng và Văn phòng QU;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH quận;
- Các cơ quan chuyên môn quận;
- Đảng ủy, UBND 12 Phường;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Trí Dũng

HỒ CHÍ MINH